

THÔNG TIN THUỐC tháng 4/2022

V/v cập nhật hướng dẫn sử dụng Nor-adrenalin 1 mg/1 ml; 4 mg/4 ml

Kính gửi: Các khoa phòng lâm sàng Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu.

Căn cứ vào Quyết định 495/QĐ-BV ngày 19/09/2017 của Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu về việc thành lập Đơn vị thông tin thuốc trong Bệnh viện;

Nhằm mục đích cung cấp thông tin thuốc kịp thời, sử dụng thuốc hiệu quả, an toàn và hợp lý trong điều trị. Đơn vị Thông tin thuốc tóm tắt hướng dẫn sử dụng thuốc Nor-adrenaline (NA) 1 mg/1 ml; 4 mg/4 ml (dung dịch tiêm) như sau:

Thuốc	Thông tin thuốc
Nor-adrenalin - <i>Levonor</i> [®] 1 mg/ 1 ml; - <i>BFS-Noradrenalin</i> [®] 4 mg/4 ml	<ul style="list-style-type: none">- Nhóm tác dụng dược lý: Thuốc chủ vận alpha/beta.- Thành phần: <i>BFS-Noradrenalin</i>[®] mỗi lọ (4mg/4ml) có chứa 8 mg nor-adrenalin tartrat tương đương 4 mg nor-aderenalin. <i>Levonor</i>[®] : 1 mg/1 ml.- Cơ chế tác động: chủ yếu tác động trực tiếp lên các thụ thể alpha adrenergic. Thuốc cũng kích thích trực tiếp lên các thụ thể beta-adrenergic ở tim (thụ thể betal-adrenergic) nhưng không có tác dụng lên thụ thể beta 2-adrenergic ở phế quản và mạch máu ngoại vi. Tác dụng chính của NA với liều điều trị là gây co mạch và kích thích tim.- Dược động học: NA bị phân hủy ở đường tiêu hóa nên không được hấp thu; nếu tiêm dưới da thuốc được hấp thu kém. Khi dùng đường tĩnh mạch, đáp ứng co mạch xảy ra rất nhanh. Thời gian tác dụng của thuốc ngắn và tác dụng tăng huyết áp chấm dứt trong vòng 1-2 phút sau khi ngừng truyền. NA chủ yếu khu trú ở mô thần kinh giao cảm. Thuốc qua nhau thai nhưng không qua được hàng rào máu não. Tác dụng dược lý của NA chủ yếu do được hấp thu và chuyển hóa ở tận cùng các sợi thần kinh giao cảm.- Chỉ định: <i>Kiểm soát huyết áp trong tụt huyết áp cấp hay tình trạng sốc; Ngừng tim:</i> Là thuốc dùng phối hợp trong ngừng tim có huyết áp thấp; <i>Kéo dài tác dụng gây tê.</i>- Liều thường dùng: <i>Nồng độ NA và tốc độ truyền phụ thuộc vào nhu cầu dịch của từng người bệnh.</i> Liều nor-aderenalin tartrat được tính theo nor-aderenalin (2 mg NA tartrat tương đương với 1 mg NA). <p>+Người lớn: Huyết áp hạ phải dùng NA với liều thấp nhất có tác dụng và trong một thời gian ngắn nhất. Liều thường dùng là 8-12 µg/phút. Người bệnh bị đáp ứng kém với thuốc có thể cần tới 8-30 µg/phút.</p> <p>+Trẻ em: NA thường được truyền với tốc độ 2 µg/phút hoặc 2 µg/m²/phút, chỉnh liều dựa trên mức độ đáp ứng. Trong hỗ trợ suy tim nặng, khi hồi sức tim mạch ở trẻ, nên truyền lúc đầu với tốc độ 0,1 µg/kg mỗi phút.</p> <p>+Suy thận: Liều dùng như người có chức năng thận bình thường.</p> <p>+ Cần theo dõi chặt chẽ tác dụng liều ban đầu lên huyết áp và điều chỉnh tốc độ truyền để đạt tới và duy trì huyết áp ở mức độ mong muốn. Cần theo dõi chặt chẽ tác dụng liều ban đầu lên huyết áp và điều chỉnh tốc độ truyền để đạt tới và duy</p>

tri huyết áp ở mức độ mong muốn. Không được để người bệnh một mình và phải theo dõi sát tốc độ truyền. Phải đo huyết áp 2 phút một lần tính từ lúc bắt đầu truyền cho đến khi đạt mức huyết áp mong muốn; sau đó cứ 5 phút đo một lần trong khi vẫn còn truyền thuốc.

- **Cách dùng:** Để tiêm truyền lấy 4 mg NA tartrat (2 ml dung dịch) hòa với 48 ml dung môi khi dùng bơm tiêm tự động. Hoặc lấy 40 mg NA tartrat (20 ml dung dịch) hòa với 480 ml dung môi khi dùng máy đếm giọt. *NA phải pha loãng với dung dịch glucose 5% hoặc hỗn hợp dung dịch glucose và natri clorid, không pha với dung dịch natri clorid.* NA không tương hợp với bicarbonat hoặc dung dịch kiềm, không dùng NA chung với các đường truyền có dung dịch kiềm do làm bất hoạt thuốc. NA được truyền qua bơm tiêm tự động hoặc máy đếm giọt để kiểm soát tốc độ truyền. Để tránh hoại tử mô nên truyền qua tĩnh mạch trung tâm hoặc các tĩnh mạch lớn ở phía trên các chi, khuyến cáo là cánh tay.

- **Chống chỉ định:** Tụt huyết áp do thiếu hụt khối lượng tuần hoàn như mất máu, huyết tương, dịch, điện giải. Thuốc chỉ phát huy tác dụng nếu người bệnh giảm thể dịch tuần hoàn được bù dịch đầy đủ. Người bệnh thiếu oxy nặng hoặc tăng CO₂ trong máu (dễ gây loạn nhịp tim). Người bệnh gây mê bằng cyclopropan hay các thuốc mê nhóm halogen (dễ gây loạn nhịp tim). Người bệnh bị huyết khối mạch ngoại biên hoặc mạch mạc treo (tăng thiếu máu cục bộ và làm tổn thương nhồi máu lan rộng hơn), trừ khi cần thiết dùng do đe dọa đến tính mạng người bệnh. Chống chỉ định dùng NA phối hợp với thuốc tê tại chỗ để gây tê ngón tay chân, tai, mũi và bộ phận sinh dục; Tăng huyết áp...

Nay thông báo để các khoa lâm sàng nắm thông tin. Trong quá trình sử dụng thuốc, các khoa phòng cần thông tin hỗ trợ liên hệ Đơn vị Thông tin thuốc (DS.Lại Hào Kiệt sdt 0949889768) cùng phối hợp và giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu: ĐVTTT



P. CHU TỊCH HDT&ĐT

P. GIÁM ĐỐC

BS. Nguyễn Ích Tuấn

ĐV THÔNG TIN THUỐC

DS. Viên Cẩm Tú

Tài liệu tham khảo:

1. Dược thư quốc gia năm 2018...
2. Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc từ nhà sản xuất
3. The renal Drug handbook 5th Edition 2019